Bài Học

Các Quy tắc khai báo lớp





Nội dung bài học

- Quy tắc đặt tên Lớp trong java
- Quy tắc đặt tên Constructor
- Quy tắc đặt tên thuộc tính trong java, cách tạo getter/setter
- Quy tắc đặt tên phương thức

Quy tắc đặt tên Lớp trong java

Qui tắc đặt tên lớp:

- ✓ Tên lớp nên là một danh từ
- ✓ Tên lớp có thể gồm nhiều từ, ký tự đầu tiên của mỗi từ nên viết hoa
- ✓ Tên lớp nên đặt đơn giản, dễ nhớ, và có ý nghĩa
- ✓ Tên lớp không được trùng với từ khóa của Java
- ✓ Tên lớp không thể bắt đầu bằng số, nhưng có thể bắt đầu bằng dấu '\$' và dấu gạch dưới '_'.

Quy tắc đặt tên Lớp trong java

```
☐ Lớp (Class)

Cách khai báo lớp

[Chỉ đinh từ truy xuất] class [tên lớp] {

[thuộc tính];

[phương thức];

}

Trong đó:
```

Chỉ định từ truy xuất:

	Lớp (Class)	Gói (Package)	Lớp con (Subclass)	Ngoài
public	Có	Có	Có	Có
protected	Có	Có	Có	Không
Không có (no modifier)	Có	Có	Không	Không
private	Có	Không	Không	Không

- Thuộc tính: mô tả các thông tin liên quan về class.
- Phương thức: mô tả các phương thức xử lý có thể làm việc được với class.

Quy tắc đặt tên Lớp trong java

```
public class SinhVien {
    private String hoTen;
    private double diem;
    public void show() {
        System.out.println(hoTen + ": " + diem);
    }
}
```

- Contructor là phương thức đặc biệt: Có tên trùng y xì với tên lớp, không có kiểu trả về.
- Dùng để khởi tạo các giá trị cho các thuộc tính khi một đối tượng được cấp phát bộ nhớ.
- ❖ Có 2 loai Constructor: Mặc định và có đối số.

Constructor Mặc định: Dùng để tự động khởi tạo các giá trị cho các thuộc tính thường là các giá trị mặc định nào đó do chủ ý của lập trình viên.

```
public class SinhVien {
     private String hoTen;
     private double diem;
     public SinhVien()
         hoTen="Obama";
         diem=9.5;
```

❖ Ví dụ:

SinhVien obama=new SinhVien();

Constructor có đối số: Dùng để khởi tạo các giá trị cho các thuộc tính lúc tạo đối tượng, các giá trị này được truyền từ đối số tạo đối tượng.

```
public class SinhVien {
     private String hoTen;
     private double diem;
     public SinhVien(String hoTen, double diem)
         this.hoTen=hoTen;
         this.diem=diem;
```

❖ Ví dụ:

SinhVien obama=new SinhVien("Obama", 8.5);

Quy tắc đặt tên thuộc tính

- ❖ Ký tự đầu tiên viết thường, ký tự đầu tiên của các từ tiếp theo viết HOA
- Để private nếu không muốn cho kế thừa
- ❖ Để protected nếu muốn cho kế thừa
- Tuyệt đối không được để public

```
public class SinhVien {
    private String hoTen;
    private double diem;
}
```

Quy tắc đặt tên thuộc tính

Ta cần xây dựng các getter/setter để truy suất giá trị các thuộc tính:

```
public class SinhVien {
       private String hoTen;
       private double diem;
       public void setHoTen(String hoTen)
              this.hoTen=hoTen;
      public String getHoTen()
                                   Tương tự cho thuộc tính diem
              return this.hoTen;
```

Quy tắc đặt tên thuộc tính

Các đối tượng ở ngoài không được phép truy suất trực tiếp vào các thuộc tính bên trong lớp, chỉ được phép tương tác thông qua getter / setter:

SinhVien sv=new SinhVien("Obama", 8.5);

Lấy tên: sv.getTen();

Đổi tên: sv.setTen("Putin");

Đổi điểm: sv.setDiem(9.5);

Lấy điểm: sv.getDiem();

Quy tắc đặt tên phương thức

- Phương thức là các hành động(nghiệp vụ) trên từng đối tượng. NÓ là tập các giải thuật để giải quyết một công việc cụ thể nào đó.
- Phương thức có kiểu trả về hoặc void, có các đối số truyền vào.
- Ký tự đầu tiên viết thường, ký tự đầu tiên của các từ tiếp theo viết HOA:

Quy tắc đặt tên phương thức

```
public class SinhVien {
    private String hoTen;
    private double diem;
    public void xuatThongTin()
    {
            //làm cái gì đó.
      }
}
```

```
SinhVien sv=new SinhVien("Obama", 8.5); sv.xuatThongTin();
```





Hey! Coding is easy!

